

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Số:**1267/QĐ-UBND**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Nông, ngày 25 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Phương án đấu giá quyền khai thác khoáng sản
trên địa bàn tỉnh Đắk Nông lần 01 năm 2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

*Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của
Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;*

*Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2019 của
Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác
khoáng sản;*

*Căn cứ Thông tư Liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng
9 năm 2014 của liên Bộ: Tài nguyên và Môi trường - Tài chính quy định chi tiết
một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của
Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;*

*Căn cứ Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ
Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật
đấu giá tài sản;*

*Căn cứ Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Bộ
Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;*

*Căn cứ Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2018 của
UBND tỉnh Đắk Nông quy định giá các loại tài nguyên trên địa bàn tỉnh Đắk
Nông;*

*Căn cứ Quyết định số 427/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2020 của
UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng
sản trên địa bàn tỉnh Đắk Nông lần 01 năm 2020;*

*Căn cứ Quyết định số 943/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Ủy ban nhân dân
tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt giá khởi điểm, bước giá và tiền đặt trước; tiêu chí
về vốn chủ sở hữu của tổ chức tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên
địa bàn tỉnh Đắk Nông lần 01 năm 2020;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
293/TTr-STNMT ngày 19 tháng 8 năm 2020.*



[Signature]

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đăk Nông lần 01 năm 2020 (có phương án đấu giá kèm theo).

Điều 2.

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán kinh phí đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đăk Nông lần 01 năm 2020 trình UBND tỉnh phê duyệt theo đúng quy định.

Phối hợp với đơn vị tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản, các Sở, Ban, ngành, UBND huyện Đăk R'láp, UBND huyện Đăk Song tổ chức thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản lần 01 năm 2020 theo Phương án được phê duyệt kèm theo Quyết định này và trình tự quy định của pháp luật hiện hành.

2. Giao Sở Tài chính hướng dẫn, thẩm định, dự toán kinh phí đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đăk Nông lần 01 năm 2020 do Sở Tài nguyên và Môi trường lập và trình phê duyệt theo quy định, bố trí kinh phí thực hiện đảm bảo thời gian đấu giá quyền khai thác khoáng sản đã được phê duyệt theo phương án này.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, UBND huyện Đăk R'láp, UBND huyện Đăk Song cẩn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, thực hiện các nội dung công việc liên quan thuộc thẩm quyền; hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức đấu giá quyền khai thác 02 mỏ khoáng sản nói trên đảm bảo có hiệu quả và đúng quy định.

4. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm về tính chính xác, tính pháp lý của nội dung đề xuất phê duyệt phương án đấu giá nêu trên.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Tư pháp; Chủ tịch UBND huyện Đăk R'láp; Chủ tịch UBND huyện Đăk Song và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *TL*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, CTTĐT, KTN (Va).

2

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trương Thanh Tùng

PHƯƠNG ÁN

Đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đăk Nông lần 01 năm 2020

(Kèm theo Quyết định số 1267/QĐ-UBND ngày 25/8/2020 của UBND tỉnh)

I. THÔNG TIN VỀ 02 KHU MỎ KHOÁNG SẢN ĐÁU GIÁ

1. Thông tin cơ bản về địa chất và khoáng sản

a) Mỏ cát xây dựng số 1, xã Hưng Bình, huyện Đăk R'lấp:

Tình trạng thăm dò: mỏ chưa được thăm dò.

Loại khoáng sản: Cát xây dựng (cát đồi).

b) Mỏ đá bazan thôn Thuận Trung, xã Thuận Hạnh, huyện Đăk Song:

Tình trạng thăm dò: mỏ chưa được thăm dò.

Loại khoáng sản: Đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường

(Chi tiết khu vực, diện tích mỏ; tài nguyên dự báo được nêu cụ thể tại phụ lục đính kèm).

2. Điều kiện khai thác

a) Mỏ cát xây dựng số 1, xã Hưng Bình, huyện Đăk R'lấp:

Cát đồi phong hóa từ đá granite phân bố trong thung lũng suối cạn thuộc xã Hưng Bình, huyện Đăk R'lấp; Phương pháp khai thác: khai thác lộ thiên phải qua tuyển rửa, sàng lọc vì cát đồi lẩn sét,....

b) Mỏ đá bazan thôn Thuận Trung, xã Thuận Hạnh, huyện Đăk Song:

Đá bazan phân bố dọc hai bên khe suối cạn thuộc thôn Thuận Trung, xã Thuận Hạnh, huyện Đăk Song; Phương pháp khai thác: khai thác mỏ lộ thiên (xúc bốc tầng phủ, khoan nổ mìn,...).

3. Phương thức tham khảo thông tin, tài liệu có liên quan

Thu thập các thông tin từ kết quả đo vẽ bản đồ địa chất và tìm kiếm khoáng sản cấp quốc gia tỷ lệ 1:200.000 và từ khảo sát thực tế.

4. Hiện trạng về cơ sở hạ tầng, tình trạng sử dụng đất

- Cơ sở hạ tầng, giao thông phục vụ cho việc khai thác:

+ Khu vực khai thác mỏ đá bazan thôn Thuận Trung, xã Thuận Hạnh, huyện Đăk Song cách đường Quốc lộ 14C khoảng 1km, đường từ mỏ dẫn đến đường Quốc lộ 14C là đường đất.

+ Khu vực khai thác mỏ cát Xây dựng số 1, xã Hưng Bình, huyện Đăk R'lấp: Chỉ có đường mòn (đường đất nhỏ) kết nối với đường giao thông liên thôn, liên xã đến các tỉnh lộ.

- Tình trạng sử dụng đất: Đất thuộc quyền sử dụng đất của các hộ dân sống trong khu vực, chưa tiến hành bồi thường, hỗ trợ theo quy định của pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN VÀ HỒ SƠ THAM GIA ĐẦU GIÁ

1. Đối tượng và điều kiện tham gia phiên đấu giá

a) Đối tượng:

Các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

b) Điều kiện tham gia đấu giá:

Các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải có đủ các điều kiện sau:

- Là tổ chức, cá nhân có hồ sơ đề nghị tham gia phiên đấu giá được Sở Tài nguyên và Môi trường xét chọn theo quy định tại Điều 19, Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Đã nộp phí tham gia đấu giá, tiền đặt trước theo quy định.

- Trường hợp, khi có sự thay đổi về tư cách pháp lý, tổ chức, cá nhân được tham gia phiên đấu giá phải nộp bổ sung văn bản liên quan cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ đấu giá trước khi tiến hành phiên đấu giá.

- Tổ chức, cá nhân tham gia phiên đấu giá và trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản nhưng từ chối không nhận kết quả trúng đấu giá mà chưa được Hội đồng đấu giá chấp nhận thì không được tham gia bất kỳ phiên đấu giá nào trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá đó.

2. Đối tượng không được tham gia đấu giá

- Cán bộ, công chức được giao tiếp nhận, chuẩn bị hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản của Sở Tài nguyên và Môi trường: cha, mẹ, vợ, chồng, con của những người nêu trên.

- Những đối tượng bị cấm khác theo quy định của pháp luật về bán đấu giá tài sản.

3. Hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá

Sau khi Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo bán hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản, tổ chức, cá nhân có nhu cầu tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản mua hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đăk Nông và lập đầy đủ các thông tin theo yêu cầu trong hồ sơ.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản là 30 (ngày) kể từ ngày kết thúc thông báo thông tin về phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác

khoáng sản được Tổ chức, cá nhân nộp 01 bộ tại Sở Tài nguyên và Môi trường, mỗi bộ hồ sơ gồm:

- Bản chính: Đơn đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản.
- Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao có bản chính kèm theo để đối chiếu: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
- Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao có bản chính kèm theo để đối chiếu: Văn bản giới thiệu năng lực, kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản; giới thiệu năng lực tài chính và khả năng huy động tài chính. Kế hoạch sơ bộ về đầu tư thăm dò, khai thác, chế biến sâu, tiêu thụ sản phẩm và bản cam kết thực hiện nếu trúng đấu giá (tất cả được thể hiện trong Hồ sơ giới thiệu năng lực kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản).
- Văn bản xác nhận của cơ quan Thuế việc đơn vị đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh liên quan đến lĩnh vực khoáng sản (nếu có) đến thời điểm tham gia đấu giá.

Sau khi hết thời hạn tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản, Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành xét chọn hồ sơ để lựa chọn tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá; đồng thời có văn bản thông báo cho các tổ chức, cá nhân đủ hoặc không đủ điều kiện tham gia đấu giá.

4. Xét chọn hồ sơ tham gia đấu giá

Sau khi hết thời hạn tiếp nhận hồ sơ, trong thời gian tối đa không quá 30 ngày làm việc, Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành xét chọn hồ sơ để lựa chọn tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tham gia đấu giá, đồng thời chuyển hồ sơ đấu giá của tổ chức, cá nhân được xét chọn tham gia đấu giá cho tổ chức đấu giá chuyên nghiệp để thực hiện tổ chức phiên đấu giá theo quy định tại Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ và các quy định khác của pháp luật về đấu giá tài sản.

5. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá

a) Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản có các quyền sau:

- Thăm khảo tài liệu địa chất, khoáng sản liên quan đến khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản, pháp luật khác có liên quan.
- Khảo sát thực địa khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản.
- Được tham gia buổi họp liên quan đến phiên đấu giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức.

b) Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản có nghĩa vụ sau:

- Thực hiện nghiêm túc nội quy phiên đấu giá, quy chế đấu giá do Tổ chức đấu giá chuyên nghiệp ban hành và quy định của pháp luật khác có liên quan

- Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

II. GIÁ KHỞI ĐIỂM, TIỀN ĐẶT TRƯỚC.

1. Giá khởi điểm

Giá khởi điểm đối với khu vực chưa thăm dò khoáng sản được xác định bằng mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (R) quy định tại phụ lục II, Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ, cụ thể như sau:

+ R = 5% đối với cát xây dựng.

+ R = 3% đối với đá làm vật liệu xây dựng thông thường:

- Áp dụng công thức tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản quy định tại Điều 5 Nghị định số 67/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ:

$$T = Q \times G \times K_1 \times K_2 \times R$$

Trong đó:

T: Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

Q: Trữ lượng tính tiền cấp quyền khai thác.

G: Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: Theo Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 18/01/2018 của UBND tỉnh và Quy chuẩn Việt Nam 4447:2012.

K₁ = 0,9: Hệ số thu hồi khoáng sản theo phương pháp khai thác lộ thiên.

K₂ = 0,9: Hệ số điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (danh mục kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ).

Mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với vật liệu xây dựng thông thường:

- Giá khởi điểm trong phương án này được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 943/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 về việc phê duyệt giá khởi điểm, bước giá và tiền đặt trước; tiêu chí về vốn chủ sở hữu của tổ chức tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đăk Nông lần 01 năm 2020.

+ Mức giá khởi điểm trên là giá tạm tính, chưa bao gồm chi phí khảo sát thăm dò, đánh giá trữ lượng; chi phí lập hồ sơ thăm dò, khai thác mỏ sau khi trúng đấu giá và các chi phí liên quan khác.

+ Các khoản phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác, tổ chức, cá nhân trúng đấu giá phải thực hiện theo quy định của pháp luật.

+ Chi phí bồi thường, mở đường vận chuyển, mở bến bãi để tập kết cát khai thác, bãi chế biến đá do tổ chức, cá nhân trúng đấu giá thực hiện hoặc thỏa thuận với các tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật.

2. Tiền đặt trước

Tiền đặt trước được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 943/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 về việc phê duyệt giá khởi điểm, bước giá và tiền đặt trước;

tiêu chí về vốn chủ sở hữu của tổ chức tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đăk Nông lần 01 năm 2020. Cụ thể tiền đặt trước đối với 02 mỏ đưa ra đấu giá tại phương án này là:

- Đối với mỏ đá bazan thôn Thuận Trung, xã Thuận Hạnh, huyện Đăk Song: 1.344.093.750 đồng.
- Đối với mỏ cát xây dựng số 1, xã Hưng Bình, huyện Đăk R'lấp: 416.931.047 đồng.

3. Giá trúng đấu giá

Là giá trả cao nhất tại phiên đấu giá, được công bố công khai tại phiên bán đấu giá.

III. PHÍ THAM GIA ĐẤU GIÁ VÀ QUY ĐỊNH VỀ TIỀN ĐẶT TRƯỚC.

1. Phí hồ sơ tham gia đấu giá

Phí hồ sơ tham gia đấu giá là 500.000 đồng/01 bộ hồ sơ (năm trăm ngàn đồng trên một bộ hồ sơ) theo quy định tại Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong việc đấu giá tài sản.

2. Nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá:

2.1. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá có thể nộp tiền đặt trước bằng tiền mặt hoặc bằng bảo lãnh ngân hàng theo phương thức sau:

- Trường hợp nộp bằng tiền mặt, tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá nộp vào tài khoản của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Trường hợp nộp bằng bảo lãnh ngân hàng, tổ chức, cá nhân đề nghị tham gia đấu giá phải nộp bảo lãnh ngân hàng cho Sở Tài nguyên và Môi trường. Thời hạn bảo lãnh cho đến khi tổ chức, cá nhân trúng đấu giá nộp đủ tiền trúng đấu giá để được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định.

2.2. Thời hạn nộp tiền đặt trước hoặc bảo lãnh ngân hàng:

Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước về tài khoản của Sở Tài nguyên và Môi trường sau đó nộp chứng từ cho Sở Tài nguyên và Môi trường trong thời hạn 03 ngày làm việc trước ngày tổ chức phiên đấu giá. Tiền đặt trước của tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản được nộp vào kho bạc nhà nước và được khấu trừ vào tiền trúng đấu giá khi cấp Giấy phép khai thác khoáng sản.

Trường hợp nộp bằng bảo lãnh ngân hàng, tổ chức, cá nhân nộp trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường trong thời hạn 03 ngày làm việc trước ngày tổ chức phiên đấu giá.

2.3. Tiền đặt trước được trả lại cho tổ chức, cá nhân không trúng đấu giá sau khi phiên đấu giá kết thúc trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, trừ các trường hợp sau không được trả lại và nộp ~~và~~ ngân sách nhà nước như sau:

- Tổ chức, cá nhân đã được xét chọn tham gia phiên đấu giá và nộp tiền đặt trước mà không tham gia phiên đấu giá, trừ trường hợp bất khả kháng;

- Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016;
- Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016;
- Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016;
- Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016;
- Quá thời hạn quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 11 của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ mà tổ chức cá nhân trúng đấu giá không nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản;
- Giấy phép thăm dò khoáng sản bị thu hồi theo quy định của pháp luật.

IV. CƠ QUAN TỔ CHỨC THỰC HIỆN, HÌNH THỨC, CÁCH THỨC BÁN ĐẤU GIÁ

1. Cơ quan tổ chức thực hiện

- Sở Tài nguyên và Môi trường ký hợp đồng với Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đăk Nông (là đơn vị trung thầu tổ chức phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định) để tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực 02 mỏ đã được phê duyệt trong phương án này.

- Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan lập, thông báo và bán hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản, đồng thời là cơ quan tiếp nhận, xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Sau khi Phương án đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đăk Nông lần 01, năm 2020 được UBND tỉnh phê duyệt, Sở Tài nguyên và Môi trường ký hợp đồng với Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Đăk Nông để bán đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

2. Hình thức

- Bỏ phiếu kín, trực tiếp nhiều vòng tại phiên bán đấu giá. Việc đấu giá được tiến hành liên tục, không gián đoạn cho đến khi xác định được tổ chức, cá nhân trả giá cao nhất; tên tổ chức, cá nhân trúng đấu giá được lập cùng với biên bản bán đấu giá và công bố công khai ngay tại phiên bán đấu giá có sự chứng kiến của đại diện các bên.

- Trong vòng đấu giá, tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải trả giá thấp nhất bằng giá khởi điểm phiên đấu giá cộng với số nguyên lần bước giá (1,2,3...n).

- Trường hợp phải tổ chức vòng đấu giá tiếp theo, giá khởi điểm là giá được trả cao nhất của vòng đấu trước liền kề. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá trả thấp nhất phải bằng giá khởi điểm vòng đấu cộng với số nguyên lần bước giá.



- Phiếu trả giá có giá trị không đúng theo quy định nêu trên được coi là không hợp lệ.

3. Cách thức đấu giá

- Phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản chỉ được tiến hành khi có ít nhất 02 tổ chức, cá nhân trở lên tham gia đấu giá mới tổ chức bán đấu giá.

- Trường hợp nếu có từ hai tổ chức, cá nhân trở lên cùng trả giá cao nhất, thì đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những tổ chức, cá nhân cùng trả giá cao nhất để chọn ra tổ chức, cá nhân mua được tài sản bán đấu giá. Nếu qua ba vòng đấu không có tổ chức, cá nhân nào trả giá cao hơn thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra tổ chức, cá nhân trúng đấu giá.

- Trường hợp chỉ có một tổ chức, cá nhân nộp đơn tham gia thì không tổ chức phiên đấu giá; Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng mời các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá.

- Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá: Là người có phiếu trả giá cao nhất tại phiên đấu giá (*không thấp hơn giá khởi điểm*); được công bố công khai tại phiên bán đấu giá.

V. ĐỊA ĐIỂM, THỜI HẠN, NỘI QUY TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ

1. Địa điểm

Địa điểm tổ chức phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Tại Hội trường Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Đăk Nông; (*địa chỉ: đường Lê Duẩn, phường Nghĩa Tân, thành phố Gia Nghĩa - tỉnh Đăk Nông*).

2. Thời gian tổ chức và đăng tải thông tin về đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đăk Nông lần 01, năm 2020

Sau khi Phương án đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đăk Nông lần 01, năm 2020 được UBND tỉnh phê duyệt các thông tin về đấu giá sẽ được đăng tải và thực hiện cụ thể như sau:

STT	Thời gian	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện	Ghi chú
1	01/9/2020 - 02/10/2020	Văn phòng UBND tỉnh chỉ đạo Cổng thông tin điện tử tỉnh thực hiện	Đăng tải phương án đấu giá trên Cổng thông tin điện tử tỉnh (liên tục trong 30 ngày)	
2	01/9/2020	Sở Tài nguyên và Môi trường	Đăng tải phương án đấu giá trên Báo Đăk Nông	
3	01/9/2020 - 02/10/2020	Sở Tài nguyên và Môi trường	Đăng tải phương án đấu giá trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường (liên tục trong 30 ngày)	
4	04/9/2020	Sở Tài nguyên	Đăng tải phương án đấu giá trên	

STT	Thời gian	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện	Ghi chú
		và Môi trường	Báo Đăk Nông	
5	07/9/2020 - 02/10/2020	Sở Tài nguyên và Môi trường	Bán hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản	
6	02/10/2020 - 15/10/2020	Sở Tài nguyên và Môi trường	Tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản	
7	15/10/2020- 26/10/2020	Sở Tài nguyên và Môi trường	Xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản	
8	26/10/2020- 27/10/2020	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thông báo hồ sơ đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản và thời gian khảo sát thực địa tại mỏ khoáng sản đấu giá	
9	10/11/2020	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đăk Nông	Tổ chức phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đăk Nông lần 01 năm 2020	Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp cung cấp hồ sơ
10	Sau 05 ngày làm việc kể từ khi có biên bản kết quả đấu giá	Sở Tài nguyên và Môi trường	Trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả trúng đấu giá	

3. Nội quy phiên đấu giá

- Trước khi tiến hành phiên đấu giá, người tham gia đấu giá phải xuất trình Hội đồng đấu giá hoặc tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp giấy giới thiệu tư cách của tổ chức được tham gia phiên đấu giá; xuất trình giấy chứng minh nhân dân và giấy biên nhận đã nộp phí tham gia đấu giá; tiền đặt trước hoặc giấy bảo lãnh dự đấu giá.

Một tổ chức tham gia đấu giá chỉ được cử không quá 03 người tham gia phiên đấu giá, trong đó có 01 người đại diện được phát giá.

- Trong thời gian diễn ra phiên đấu giá, người tham gia đấu giá phải tuân thủ các quy định sau đây:

+ Chỉ được trao đổi trong nội bộ tổ chức của mình về các thông tin liên quan mà không được trao đổi với tổ chức, cá nhân khác;



- + Không sử dụng các phương tiện thông tin liên lạc trong suốt quá trình diễn ra phiên đấu giá;
- + Không có hành vi gây mất trật tự, cản trở, phá rối phiên đấu giá hoặc vi phạm quyền hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác cùng tham gia phiên đấu giá;
- + Không mua chuộc nhằm loại trừ người tham gia đấu giá khác hoặc cấu kết, thông đồng để dìm giá.
- Trường hợp người tham gia đấu giá vi phạm một trong các quy định tại điểm 3 Mục V, người điều hành phiên đấu giá có quyền tạm ngưng phiên đấu giá, lập biên bản xử lý và chỉ tiếp tục phiên đấu giá sau khi hành vi vi phạm đã được xử lý theo quy định.

VI. TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ

1. Nguyên tắc, thông báo, đăng tải thông tin về phiên đấu giá và phê duyệt kết quả đấu giá

- Nguyên tắc: Việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo nguyên tắc công khai, dân chủ, khách quan, trung thực, bình đẳng bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các bên tham gia.

- Thông báo, đăng tải thông tin về phiên đấu giá: Ngay sau khi Phương án đấu giá được UBND tỉnh phê duyệt:

Văn Phòng UBND tỉnh chỉ đạo Cổng thông tin điện tử tỉnh đăng tải thông tin liên tục Thông báo Phương án đấu giá trên Cổng thông tin điện tử tỉnh trong thời gian 30 ngày trước ngày bắt đầu tiếp nhận hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo và đăng tải liên tục trên trang thông tin điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường; trang thông tin điện tử chuyên ngành về đấu giá tài sản trong thời gian 30 ngày trước ngày bắt đầu tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản và đăng tải trên báo Đăk Nông ít nhất 02 lần mỗi lần cách nhau 03 ngày.

- Xem xét và phê duyệt kết quả đấu giá: Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày đấu giá thành công, căn cứ vào hồ sơ (biên bản đấu giá và tên tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản) do Tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp bàn giao, Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp hồ sơ trình UBND tỉnh Đăk Nông quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá cho tổ chức, cá nhân.

2. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản

a) Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản có các quyền sau đây:

- Được cấp văn bản xác nhận trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản;
- Được sử dụng thông tin về khoáng sản liên quan đến khu vực mỏ khoáng sản trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

- Được cấp giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản sau khi hoàn thành thủ tục đề nghị cấp phép hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

- Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật

b) Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản có trách nhiệm:

- Nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

+ Tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản được thu toàn bộ một lần trước khi cấp phép khai thác khoáng sản

+ Trường hợp số tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản lớn hơn 50 tỷ đồng thì thực hiện thu nhiều lần theo quy định tại Khoản 2, Điều 7 Thông tư số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của liên Bộ: Tài nguyên và Môi trường - Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Trong thời hạn 06 (tháng) kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

- Không chuyển nhượng kết quả đấu giá quyền khai thác khoáng sản cho tổ chức, cá nhân khác lập hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động khoáng sản;

- Tự chịu trách nhiệm về thực hiện giải phóng mặt bằng khu vực mỏ, bãi chế biến, tập kết và đất xây dựng các công trình phụ trợ phục vụ hoạt động khai thác khoáng sản.

3. Xử lý trước, trong và sau cuộc đấu giá

- Trường hợp hết thời hạn thông báo bán đấu giá không có tổ chức, cá nhân nào nộp đơn hoặc kết quả xét chọn không đủ 02 hồ sơ tham gia đấu giá theo quy định thì Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo UBND tỉnh.

- Trường hợp tổ chức, cá nhân trúng đấu giá nhưng rút lại giá đã trả hoặc từ chối kết quả trúng đấu giá sau khi đấu giá viên công bố kết quả thì chọn tổ chức, cá nhân có giá cao liền kề.

- Trong trường hợp hai người trả giá cao nhất và bằng nhau thì người trúng đấu giá là người khai thác khoáng sản tại địa phương, ưu tiên tổ chức, cá nhân tại địa phương có đăng ký kinh doanh khai thác cát, sỏi, đá xây dựng theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá đã được cấp giấy phép khai thác và bàn giao mỏ nhưng sau 12 tháng kể từ ngày được cấp giấy phép không tiến hành khai thác, sử dụng mỏ sai mục đích, gây ô nhiễm môi trường, không hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật, UBND tỉnh thu hồi giấy phép

khai thác và không hoàn trả bất cứ một khoản chi phí nào mà tổ chức, cá nhân đã đầu tư.

4. Thu lao dịch vụ đấu giá, thời hạn, phương thức thanh toán chi phí đấu giá tài sản

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đăk Nông được thanh toán phí tổ chức phiên đấu giá theo quy định của pháp luật và căn cứ theo Biên bản thương thảo hợp đồng số 78/2020/BBTT-TTDG, ngày 28/7/2020 giữa Sở Tài nguyên và Môi trường với Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đăk Nông cụ thể như sau:

- Thu lao dịch vụ trường hợp đấu giá thành toàn bộ: 40 triệu đồng + 1,2% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm (giá trị tài sản là tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại 02 mỏ).

+ Mức thù lao Dịch vụ Đấu giá này chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.

- Thu lao dịch vụ trường hợp đấu giá có một phần đấu giá không thành:

+ Hợp đồng dịch vụ đấu giá quyền khai thác khoáng sản gồm 02 mỏ khác nhau nhưng trường hợp đấu giá không thành công 01 mỏ thì mức thù lao dịch vụ căn cứ theo tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với mỏ đấu giá thành công và áp dụng theo quy định tại Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính, quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản (Mức thù lao sẽ được tính trên cơ sở phụ lục số 1 Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính).

+ Mức thù lao Dịch vụ Đấu giá này chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.

- Thu lao dịch vụ trường hợp đấu giá không thành toàn bộ: Sở Tài nguyên và Môi trường không phải thanh toán thù lao cho Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đăk Nông.

VII. TỔ CHỨC, KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí đảm bảo cho hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện theo quy định tại Điều 10, Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của liên Bộ: Tài nguyên và Môi trường - Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản; Điều 11, Thông tư số 48/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản đối với trường hợp cuộc đấu giá do tổ chức đấu giá tài sản cụ thể như sau:

- Số tiền thu được từ tiền bán hồ sơ cho người tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Tiền đặt trước (nếu có) của người tham gia đấu giá không được nhận lại quy định tại khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản.

- Dự toán ngân sách nhà nước giao Sở Tài nguyên và Môi trường (trong trường hợp nguồn kinh phí nêu trên không đủ chi trả cho hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản).

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm

Lập dự toán kinh phí phục vụ công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản gửi Sở Tài chính thẩm định.

Ký hợp đồng với Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đăk Nông (là đơn vị trung thầu tổ chức phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định) để tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực 02 mỏ đã được phê duyệt trong phương án này.

Phối hợp với các Sở, Ban, ngành, UBND huyện Đăk Song, UBND huyện Đăk R'lấp và các đơn vị liên quan trong việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đăk Nông lần 01, năm 2020 theo quy định của pháp luật.

2.2. Sở Tài chính có trách nhiệm

Chủ trì thẩm định dự toán kinh phí phục vụ công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đăk Nông, lần 01 năm 2020 và trình phê duyệt theo quy định./. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trương Thanh Tùng





PHỤ LỤC:
TỌA ĐỘ, DIỆN TÍCH MỎ, TẢI NGUYÊN DƯ BÁO, GIÁ KHỐI ĐIỂM, TIỀN ĐẶT TRƯỚC
(Kèm theo Quyết định số 1267/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2020 của UBND tỉnh Đăk Nông)

STT	Tên mỏ khoáng sản	Vị trí	Tọa độ theo hệ VN-2000, kinh tuyến trực 108,5°, mũi chiếu 3 ⁰		Diện tích (ha)	Trữ lượng cát tài nguyên dự báo (m ³)	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)
			X(m)	Y(m)				
01	Mỏ đá bazan thôn Thuận Trung, xã Thuận Hạnh, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông	Thôn Thuận Trung, xã Thuận Hạnh, huyện Đăk Song	1362341 1362457 1362241 1361795 1361877 1361720 1361840 1361802	391185 391311 392719 392668 391942 391567 391526 391426	75	7.500.000	26.881.875.000	1.344.093.750
02	Mỏ cát xây dựng số 1, xã Hung Bình, huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông	Xã Hung Bình, huyện Đăk R'lấp	1310206 1310250 1310454 1310312 1310545	386097 386314 386359 385959 386298	7,47	747.000	8.338.620.938	416.931.047

